TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 355/2019/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Huế, ngày 27 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Q hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 506/2019/TLST-HNGĐ ngày 06/8/2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Anh Lê Văn Q, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Lô F9, khu tái định cư H, phường P, thành phố Huế.

+ Chị Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm 1994.

Địa chỉ: 4/10 kiệt 53 T, phường V, thành phố Huế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Q và chị Th sau một thời gian tìm hiểu thì tự nguyện đi đến hôn nhân. Vợ chồng có đăng ký kết hôn tại UBND phường Phước Vĩnh, thành phố Huế vào ngày 03/11/2017. Quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Càng ngày mâu thuẫn càng trở nên trầm trọng, đời sống hôn nhân không đạt nên anh Q, chị Th yêu yêu cầu Tòa án giải quyết cho vợ chồng thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Q, chị Th xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Lê Nguyễn Nhật M, sinh ngày 15/02/2016. Hai bên thoả thuận giao cháu M cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Anh Q không cấp dưỡng.

Anh Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung: Anh Q, chị Th xác nhận không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh Q, chị Th xác nhận không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[5] Về lệ phí Toà án: Anh Q, chị Th mỗi người phải chịu 150.000đồng lệ phí, đã nộp đủ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/008701 ngày 05/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 9 năm 2019, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Văn Q và chị Nguyễn Thị Thu Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lê Văn Q và chị Nguyễn Thị Thu Th có 01 con chung là Lê Nguyễn Nhật M, sinh ngày 15/02/2016. Giao cháu M cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Q không cấp dưỡng nuôi con.

Anh Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Lê Văn Q và chị Nguyễn Thị Thu Th xác nhận không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Lê Văn Q và chị Nguyễn Thị Thu Th xác nhận không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Văn Q và chị Nguyễn Thị Thu Th mỗi người phải chịu 150.000đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, đã nộp đủ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/008701 ngày 05/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự

và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Huế;
- Chi Cục THADS TP Huế;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Tú

.